

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 05 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thẩm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân

Ông Cao Trọng Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **31/2020/TLST-HS** ngày **19/02/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **33/2020/QĐXXST-HS** ngày **27/02/2020** đối với bị cáo:

Lưu Thành P, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1994, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (tên gọi khác: Chó con); Nơi cư trú: Số 135/46 đường N, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn L (đã chết) và bà Võ Thị Minh H; Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XLVPHC ngày 05/3/2017 của Công an phường R1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XLVPHC ngày 25/4/2017 của Công an phường R1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 230/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của Ủy ban

nhân dân phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 23/8/2017, chưa được xóa tiền sự; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/2018/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, thời hạn áp dụng 24 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 07/8/2019, chưa được xóa tiền sự.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

NLC1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 114/5A đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NLC2, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 323 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NLC3, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 326/16 đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thành P là người có nhiều tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, từng bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng sau đó vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 23 giờ, ngày 01/12/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo của mình liên hệ để mua 07 bịch ma túy của một người đàn ông tên L (không rõ tên thật, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng. L hẹn giao ma túy tại khu vực phía trước bến xe khách tỉnh Kiên Giang, sau đó P đi xe ôm đến điểm hẹn thì có một thanh niên lạ mặt không rõ họ tên đến gặp P lấy số tiền 1.500.000 đồng; sau khi P giao tiền thì L gọi điện thoại cho P và nói cho P biết vị trí cất giấu ma túy là trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero đang để ở trên vỉ hè gần đó. Sau khi lấy được ma túy thì P cất số ma túy này vào trong túi áo sơ mi đang mặc trên người và tiếp tục đón xe ôm về nơi P đang ở nhờ là nhà của NLC1, tại địa chỉ số 114/5A đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Khi về đến nhà, P cởi áo ra treo lên móc quần áo ở trước cửa phòng ngủ rồi đi ngủ. Đến khoảng 19 giờ, ngày 02/12/2019, P thức dậy và lấy 01 bịch ma túy từ trong túi áo ra để sử dụng cùng với NLC1, NLC2 và NLC3, sử dụng ma

túy xong thì cả 04 người đi ngủ. Đến 12 giờ 30 phút, ngày 03/12/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp với Công an phường An Hòa, thành phố R tiến hành kiểm tra, khi đó P đi đến móc quần áo dự định lấy áo mặc vào người thì bị lực lượng công an yêu cầu đứng yên, nên P để áo sơ mi của mình xuống dưới nệm. Qua kiểm tra trong túi áo của P, công an đã phát hiện 06 bìch nylon nghi là chất ma túy nên tạm giữ P, niêm phong, thu giữ 06 bìch nylon nghi chứa chất ma túy.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 02 bìch nylon trong suốt, bên ngoài có 02 chấm màu xanh, kích thước 02x01cm, bên trong có chứa các hạt rắn, dạng tinh thể không đồng nhất, được hàn kín;

- 02 bìch nylon trong suốt, bên ngoài có 03 chấm màu xanh, kích thước 2,5x01cm, bên trong có chứa các hạt rắn, màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, được hàn kín;

- 01 bìch nylon trong suốt, bên ngoài có 05 chấm màu xanh, kích thước 2,5x02cm, bên trong có chứa các hạt rắn, màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, được hàn kín;

- 01 bìch nylon trong suốt, kích thước 2,5x3cm, bên trong có chứa các hạt rắn, dạng tinh thể không đồng nhất, được hàn kín;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số imei: 866346031796097, đã qua sử dụng

- 02 ống thủy tinh (cây nỏ);

- 01 áo sơ mi sọc ca rô, tay dài, màu cam, xanh đậm, xám, trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 748/KL-KTHS, ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: “Các hạt rắn dạng tinh thể, không đồng nhất đựng trong 06 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3202 gam”.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Ngày 11/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lưu Thành P để điều tra.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 18/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lưu Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lưu Thành P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 748/2019 ngày 10/12/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 02 ống thủy tinh (cây nỏ); 01 áo sơ mi sọc ca rô, tay dài, màu cam, xanh đậm, xám, trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số imei: 866346031796097, đã qua sử dụng; là vật dùng vào việc phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lưu Thành P khai nhận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát

truy tố. Cụ thể: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 01/12/2019 bị cáo liên hệ bằng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo để mua 07 bịch ma túy của một người đàn ông tên L (không rõ tên thật, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi có ma túy bị cáo đem về nơi ở tại địa chỉ số 114/5A đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang để sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/12/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường An Hòa, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và đã bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Theo kết luận giám định: “Các hạt rắn dạng tinh thể, không đồng nhất đựng trong 06 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3202 gam”. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Xét thấy, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: điểm c: ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lưu Thành P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm ma túy tác động tiêu cực đối với xã hội trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, sức khỏe con người, hạnh phúc gia đình, trật tự an ninh xã hội... Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và trái quy định của pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về nhân thân: Bị cáo được xem là có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đều do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy. Qua đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, nhiều lần vi phạm pháp luật, thiếu ý thức hối cải.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Lưu Thành P hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 748/2019 ngày 10/12/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 02 ống thủy tinh (cây nỏ); 01 áo sơ mi sọc ca rô, tay dài, màu cam, xanh đậm, xám, trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số imei: 866346031796097, đã qua sử dụng; là vật dùng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lưu Thành P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lưu Thành P 02 năm 06 tháng **tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày **03/12/2019**.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 748/2019 ngày 10/12/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Trương Xuân Đ và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 02 ống thủy tinh (cây nỏ); 01 áo sơ mi sọc ca rô, tay dài, màu cam, xanh đậm, xám, trắng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số imei: 866346031796097, đã qua sử dụng; là vật dùng vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 27/QĐ-VKS ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí: Bị cáo Lưu Thành P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

.....

Hoàng Hồng Thắm